

Số: 33/QĐ-THPTCT

Cô Tô, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc,
cơ sở hoạt động sự nghiệp và tình hình quản lý, sử dụng
xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2022 của
Trường THPT Cô Tô**

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán Trường THPT Cô Tô về việc công khai tài sản công.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2022 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, văn phòng, các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Hải Phòng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HÀNG TRẠNG - HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HÀNG TRẠNG - HÀ NỘI

Ngày 15 tháng 03 năm 2017

Ngày 15 tháng 03 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Trường Đại học Khoa học và Công nghệ
Hàng Trạng - Hà Nội
Số 15/2017/QĐ-HCT

Được biết, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ
Hàng Trạng - Hà Nội đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo
cho phép tuyển sinh năm học 2017-2018. Trường
đang tiếp nhận hồ sơ đăng ký nhập học của học sinh
theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Để thuận lợi cho học sinh đăng ký nhập học, Trường
đang tiếp nhận hồ sơ đăng ký nhập học của học sinh
theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Trường Đại học Khoa học và Công nghệ
Hàng Trạng - Hà Nội đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo
cho phép tuyển sinh năm học 2017-2018. Trường
đang tiếp nhận hồ sơ đăng ký nhập học của học sinh
theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



Ngày 15 tháng 03 năm 2017

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT CỎ TỎ
Mã đơn vị: 1061364
Loại hình đơn vị: Sự nghiệp công lập

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
NĂM 2022

TT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất										Công khai về nhà										Ghi chú
		Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kê toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)						Tổng diện tích sản sử dụng (m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Trụ sở làm việc	Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản sử dụng (m ²))					Sử dụng khác			
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp						Nguyên giá	Giá trị còn lại		Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp				
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Trụ sở trường THPT Cỏ Tỏ, khu 4, thị trấn Cỏ Tỏ, huyện Cỏ Tỏ	16.214	9.728.400		9.728.400					2012												
2	Nhà học lý thuyết									2012	1.713	10.253.647	3.452.775	x								
3	Nhà học thực hành, đa năng và hạ tầng phụ trợ khác									2018	1.055	14.338.255	2.869.084						x			
4	Nhà công vụ									2012	383	3.982.754	1.851.628							x		
5	Nhà hiệu bộ									2012	734	5.692.471	2.988.731	x								
6	Nhà ở nội trú học sinh									2012	872	5.426.233	3.229.693							x		
7	Xây dựng nhà để xe học sinh, cải tạo tường rào và một số phụ trợ khác									2019		976.010	97.698							x		
8	Cải tạo khu giáo dục thể chất và các hạng mục phụ trợ khác									2015		670.000	227.800							x		
9	Đầu nối 22Kv và trạm biến áp 250KV/a									2017		983.422	207.993							x		
	Tổng cộng:		9.728.400		9.728.400							42.322.792	14.925.402									

NGƯỜI LẬP BIỂU



Hoàng Lê Dung



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT CÔ TÔ

Mã đơn vị: 1061364

Loại hình đơn vị: Sự nghiệp công lập

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC
NĂM 2022

TT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô													
II	Tài sản cố định khác													
1	Xây dựng nhà để xe học sinh, cải tạo tường rào và một số phụ trợ khác	THPT Cô Tô	1	976.010	976.010		97.698		x					
2	Cải tạo khu giáo dục thể chất và các hạng mục phụ trợ khác	THPT Cô Tô	1	670.000	670.000		227.800		x					
3	Đầu nối 22Kv và trạm biến áp 250KV _a	THPT Cô Tô	1	983.422	983.422		207.993		x					
4	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
5	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
6	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
7	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					



8	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
9	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
10	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
11	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
12	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
13	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
14	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
15	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
16	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
17	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
18	Máy vi tính	THPT Cô Tô	1	14.421	14.421				x					
19	Máy tính xách tay Toshiba	THPT Cô Tô	1	16.888	16.888				x					
20	Máy tính xách tay Sony USA	THPT Cô Tô	1	20.868	20.868				x					
21	Máy tính xách tay Sony USA	THPT Cô Tô	1	20.868	20.868				x					
22	Máy tính xách tay Toshiba portege	THPT Cô Tô	1	21.000	21.000				x					
23	Máy tính xách tay Lonovo	THPT Cô Tô	1	13.500	13.500				x					

24	Máy tính xách tay Lonovo	THPT Cô Tô	1	13.500	13.500				x					
25	Máy tính xách tay Lonovo	THPT Cô Tô	1	13.500	13.500				x					
26	Máy tính xách tay Lonovo	THPT Cô Tô	1	13.500	13.500				x					
27	Máy tính xách tay Toshiba Satellite	THPT Cô Tô	1	14.800	14.800				x					
28	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.422	15.422				x					
29	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.422	15.422				x					
30	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.422	15.422				x					
31	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.422	15.422				x					
32	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.422	15.422				x					
33	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.422	15.422				x					
34	Máy in Canon LBP 2000	THPT Cô Tô	1	16.820	16.820				x					
35	Máy in Laser A3 HP	THPT Cô Tô	1	26.930	26.930				x					
36	Máy chiếu H-PECH-3010TB	THPT Cô Tô	1	30.960	30.960				x					
37	Máy chiếu H-PECH-3010TB	THPT Cô Tô	1	30.960	30.960				x					
38	Máy chiếu OPTOMA EX612	THPT Cô Tô	1	26.334	26.334				x					
39	Máy chiếu OPTOMA EX612	THPT Cô Tô	1	26.334	26.334				x					

40	Máy chiếu OPTOMA EX612	THPT Cô Tô	1	26.334	26.334				x					
41	Máy chiếu OPTOMA EX612	THPT Cô Tô	1	26.334	26.334				x					
42	Máy chiếu OPTOMA EX612	THPT Cô Tô	1	26.334	26.334				x					
43	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
44	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
45	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
46	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
47	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
48	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
49	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
50	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
51	Máy chiếu lớp học	THPT Cô Tô	1	11.000	11.000				x					
52	Máy photo sharpar 5520	THPT Cô Tô	1	40.000	40.000				x					
53	Máy photo copy Ricch	THPT Cô Tô	1	73.733	73.733		18.433		x					
54	Máy lọc nước	THPT Cô Tô	1	40.000	40.000				x					
55	Ti vi LG 42 LCD	THPT Cô Tô	1	16.550	16.550				x					

56	Loa ROLAND	THPT Cô Tô	1	38.680	38.680				x					
57	Bàn Mixer YAMAHA 1238 D	THPT Cô Tô	1	22.120	22.120				x					
58	Loa MN mennes 215	THPT Cô Tô	1	23.870	23.870				x					
59	Bộ dạy học và ngoại ngữ tích hợp Cassette	THPT Cô Tô	1	69.900	69.900				x					
60	Bộ điều khiển trung tâm của giáo viên	THPT Cô Tô	1	39.000	39.000				x					
61	Kết sắt	THPT Cô Tô	1	15.000	15.000				x					
62	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
63	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
64	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
65	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
66	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
67	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
68	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
69	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
70	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					
71	Bàn thí nghiệm hóa	THPT Cô Tô	1	10.475	10.475		2.619		x					

72	Bàn ghế phòng Phó HT	THPT Cô Tô	1	16.500	16.500				x					
73	Bàn ghế tổ Văn phòng	THPT Cô Tô	1	20.000	20.000				x					
74	Bàn ghế tổ Văn phòng	THPT Cô Tô	1	20.000	20.000				x					
75	Bàn ghế tổ Văn phòng	THPT Cô Tô	1	20.000	20.000				x					
76	Bàn ghế tổ Văn phòng	THPT Cô Tô	1	20.000	20.000				x					
77	Tủ hốt	THPT Cô Tô	1	24.441	24.441		6.110		x					
78	Tủ trưng bày sa hình tổng thể về nhà trường	THPT Cô Tô	1	47.300	47.300		17.738		x					
79	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
80	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
81	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
82	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
83	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
84	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
85	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
86	Điều hòa	THPT Cô Tô	1	10.000	10.000				x					
87	Đệm cho môn thể dục	THPT Cô Tô	1	12.500	12.500		-		x					

88	Đệm cho môn thể dục	THPT Cô Tô	1	12.500	12.500		-		x					
89	Khung cầu môn bóng đá	THPT Cô Tô	1	23.652	23.652		5.913		x					
90	Máy bắn tập	THPT Cô Tô	1	31.700	31.700		7.925		x					
91	Thiết bị theo dõi đường ngắm RDS -07	THPT Cô Tô	1	10.300	10.300		2.575		x					
92	Thiết bị tạo tiếng súng và tiếng nổ giả	THPT Cô Tô	1	11.800	11.800		2.950		x					
93	Lưu điện phòng máy tính học sinh	THPT Cô Tô	1	49.860	49.860				x					
94	Lưu điện phòng máy tính học sinh	THPT Cô Tô	1	49.860	49.860				x					
95	Máy phát điện	THPT Cô Tô	1	18.000	18.000				x					
96	Máy phát điện 3 pha Huynhđại DHY 12 KSE	THPT Cô Tô	1	239.500	239.500				x					
97	Ô dù	THPT Cô Tô	1	14.595	14.595		5.473		x					
98	Máy in siêu tốc	THPT Cô Tô	1	140.446	140.446		84.268		x					
99	Điều hòa treo tường Nagakawa Nis - C1215-12000BTU	THPT Cô Tô	1	14.050	14.050		7.025		x					
100	Điều hòa treo tường Nagakawa Nis - C1215-12000BTU	THPT Cô Tô	1	14.050	14.050		7.025		x					
101	Điều hòa treo tường Nagakawa Nis - C1215-12000BTU	THPT Cô Tô	1	14.050	14.050		7.025		x					
102	Loa thùng 800w - 1600wSTK	THPT Cô Tô	1	33.806	33.806		6.761		x					
103	Loa thùng 800w - 1600wSTK	THPT Cô Tô	1	33.806	33.806		6.761		x					

104	Tăng âm stereo2 X 1650WSTK	THPT Cô Tô	1	36.464	36.464		7.293		x					
105	Mixer 20 đường	THPT Cô Tô	1	32.743	32.743		6.549		x					
106	Micro vô tuyến cầm tay TTS	THPT Cô Tô	1	17.148	17.148		3.430		x					
107	Micro vô tuyến cái đầu TOA	THPT Cô Tô	1	15.255	15.255		3.051		x					
108	Micro vô tuyến cái đầu TOA	THPT Cô Tô	1	15.255	15.255		3.051		x					
109	Phần mềm trộn đề thi, chấm bài thi	THPT Cô Tô	1	34.436	34.436		6.887		x					
110	Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm dùng cho giáo viên	THPT Cô Tô	1	24.985	24.985		4.997		x					
111	Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm dùng cho giáo viên	THPT Cô Tô	1	24.985	24.985		4.997		x					
112	Máy tính xách tay	THPT Cô Tô	1	17.567	17.567		3.513		x					
113	Máy tính xách tay	THPT Cô Tô	1	17.567	17.567		3.513		x					
114	Điều hòa không khí (phòng máy tính	THPT Cô Tô	1	13.642	13.642		8.526		x					
115	Điều hòa không khí (phòng máy tính	THPT Cô Tô	1	13.642	13.642		8.526		x					
116	Điều hòa không khí (phòng máy tính	THPT Cô Tô	1	13.642	13.642		8.526		x					
117	Điều hòa không khí (phòng máy tính	THPT Cô Tô	1	13.642	13.642		8.526		x					
118	Máy tính xách tay HP	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
119	Máy tính xách tay HP	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					

120	Máy tính xách tay HP	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
121	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
122	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
123	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
124	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
125	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
126	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
127	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
128	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
129	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
130	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
131	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
132	Máy chiếu (Projector)	THPT Cô Tô	1	17.684	17.684		7.074		x					
133	Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
134	Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
135	Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					

136	Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
137	Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
138	Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
139	Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
140	Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
141	Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
142	Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
143	Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
144	Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	THPT Cô Tô	1	10.608	10.608		6.630		x					
145	Máy chấm trắc nghiệm	THPT Cô Tô	1	39.213	39.213		15.685		x					
146	Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm(Dùng cho GV)	THPT Cô Tô	1	25.187	25.187		10.075		x					
147	Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm(Dùng cho GV)	THPT Cô Tô	1	25.187	25.187		10.075		x					
148	Máy tính xách tay	THPT Cô Tô	1	17.590	17.590		7.036		x					
149	Máy tính xách tay	THPT Cô Tô	1	17.590	17.590		7.036		x					
150	Bộ đệm khí	THPT Cô Tô	1	22.622	22.622		14.139		x					
151	Bộ đệm khí	THPT Cô Tô	1	22.622	22.622		14.139		x					

152	Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	THPT Cô Tô	1	11.460	11.460		7.163		x					
153	Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	THPT Cô Tô	1	11.460	11.460		7.163		x					
154	Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	THPT Cô Tô	1	11.460	11.460		7.163		x					
155	Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	THPT Cô Tô	1	11.460	11.460		7.163		x					
156	Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	THPT Cô Tô	1	11.460.921	11.460		7.163		x					
157	Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	THPT Cô Tô	1	11.460	11.460		7.163		x					
158	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	17.122	17.122		10.273		x					
159	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	17.122	17.122		10.273		x					
160	Máy tính xách tay Dell	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
161	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
162	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
163	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
164	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
165	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
166	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
167	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					

168	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
169	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					
170	Máy vi tính (Phòng tin học)	THPT Cô Tô	1	15.211	15.211		9.127		x					

NGƯỜI LẬP BIỂU

Hoàng Lệ Dung

Ngày 15 tháng 02 năm 2023
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

 Nguyễn Hải Phòng

Số: 32/BC-THPTCT

Cô Tô, ngày 15 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022

Thực hiện Công văn số 304/SGDDT-KHTC ngày 15/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022 trường THPT Cô Tô báo cáo báo như sau:

1. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

1.1. Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị

- Trường THPT Cô Tô đã thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Công tác quản lý, sử dụng tài sản được thực hiện thống nhất, có sự phân công trách nhiệm đối với các tổ, từng cá nhân trong việc quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

- Việc sử dụng tài sản đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, đúng công năng, mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

- Chấp hành các quy chế về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, thường xuyên nhắc nhở cán bộ, viên chức nâng cao ý thức quản lý, sử dụng và bảo vệ tài sản.

- Nhà trường đã có sổ theo dõi, sử dụng tài sản hàng năm, thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc sử dụng tài sản của các bộ phận, hàng năm có kiểm kê tài sản phân loại tài sản và xử lý những tài sản hư hỏng hết hao mòn theo đúng quy định.

- Hàng năm đơn vị đều có hạch toán đúng đủ về hiện vật và giá trị. Việc báo cáo và quản lý, sử dụng được thực hiện theo đúng quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công.

1.2. Mặt tích cực, hiệu quả, những tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị trong năm 2022

- Trường đã sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, chống lãng phí;

- Việc đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm tài sản nhà nước được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản đúng tiêu chuẩn, định mức, đúng mục đích; thực hiện công khai, minh bạch góp phần chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.3 Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công.

Nhằm đảm bảo công tác mua sắm, quản lý sử dụng tài sản theo đúng trình tự, thủ tục theo Thông tư số 58/TT - BTC ngày 29/3/2016; Nghị định 04/2016/NĐ-CP

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 52/2009/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Ngày 16/2/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 23/2016/TT-BTC hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập

Việc trang bị và sử dụng tài sản nhà nước trong nhà trường so với các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định là đảm bảo. Nhà trường được trang bị thêm. Qua kiểm tra, hầu hết các tài sản được trang bị tài sản đều được đưa vào sử dụng đúng mục đích.

Công tác quản lý tài sản công luôn được đơn vị chú trọng triển khai thực hiện. năm 2022, nhà trường đã hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện tăng cường quản lý các phòng ban và trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, kiểm tra tình hình thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý.

1.4 Kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công: không

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2022 của trường THPT Cô Tô.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Quảng Ninh (b/c);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Phòng

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
 Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Quảng Ninh
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường trung học phổ thông Cô Tô
 Mã đơn vị: 1061364
 Loại hình đơn vị: Sự nghiệp công lập

Mẫu số: 04a-ĐK/TSC

BÁO CÁO KÊ KHAI TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

Thời điểm báo cáo: 15/02/2023

I. Về đất

- a- Địa chỉ: khu 3, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
 b- Diện tích khuôn viên đất: 16.214 m²
 c- Hiện trạng sử dụng: HSDN - Không KD: m²
 d- Giá trị theo sổ kế toán: 9.728.400.000đ

II. Về nhà

DVT cho: Diện tích nhà là: Mét vuông; Số lượng là: Cái, khuôn viên; Giá trị là: Nghìn đồng.

TÀI SẢN	CẤP HẠNG	NĂM XÂY DỰNG	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN			SỐ TẦNG	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN SỬ DỤNG	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG							
				Nguyên giá		Giá trị còn lại				Trụ sở làm việc	Cơ sở HSDN	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác	
				Tổng cộng	Trong đó												
					Nguồn NS												Nguồn khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Nhà học lý thuyết	Nhà cấp III		01/08/2012	10.253.647	10.253.647		3.452.775	3	1.713	1.713	x						
Nhà học thực hành, đa năng và hạ tầng phụ trợ khác	Nhà cấp IV		01/08/2018	14.338.255	14.338.255		2.869.084		1.055	1.055						x	
Nhà công vụ	Nhà cấp IV		01/08/2012	3.982.754	3.982.754		1.851.628	1	383	383							x
Nhà hiệu bộ	Nhà cấp IV		01/08/2012	5.692.471	5.692.471		2.988.731	2	734	734	x						
Nhà ở nội trú học sinh	Nhà cấp IV		01/08/2012	5.426.233	5.426.233		3.229.693	2	872	872							x
Tổng cộng				39.693.360	39.693.360		14.391.911		4.757	4.757							

III. Các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng nhà, đất: (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy tờ khác).

- Giấy CNQSD đất: số CT02094 ngày 14/03/2014
- Quyết định giao đất: số 520/QĐ-UBND ngày 04/10/2016
- Quyết định cho thuê đất:
- Hợp đồng cho thuê đất:
- Giấy tờ pháp lý khác:
- Báo cáo kê khai lần đầu: ☐

- Báo cáo kê khai bổ sung:



Cẩm Phả, ngày 16 tháng 2 năm 2023

Người lập biểu



Hoàng Lệ Dung

Kế toán



Hoàng Lệ Dung

Cố Tô, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Hải Phòng

**UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT CÔ TÔ**

Mã đơn vị: 1061364

Loại hình đơn vị: Sự nghiệp công lập

Mẫu số 04c-ĐK/TSC

BÁO CÁO KÊ KHAI TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ (NGOÀI TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP, XE Ô TÔ)

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Nghìn đồng)				HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG					
					Nguyên giá			Giá trị còn lại	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác
					Tổng cộng	Trong đó				Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
2- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
3- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
4- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
5- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
6- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
7- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				

8- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
9- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
10- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
11- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
12- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
13- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
14- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
15- Máy vi tính	401-MVT	Việt Nam	2016	2016	14.421	14.421				x				
16- Máy tính xách tay Toshiba	402-MTXT 01	Nhật Bản	2007	2007	16.888	16.888				x				
17- Máy tính xách tay Sony USA	402-MTXT 02	Mỹ	2008	2008	20.868	20.868				x				
18- Máy tính xách tay Sony USA	402-MTXT 03	Mỹ	2008	2008	20.868	20.868				x				
19- Máy tính xách tay Toshiba portege	402-MTXT 04	Nhật Bản	2011	2011	21.000	21.000				x				
20- Máy tính xách tay Lonovo	402-MTXT 05	Liên doanh	2011	2011	13.500	13.500				x				

21- Máy tính xách tay Lonovo	402-MTXT 05	Liên doanh	2011	2011	13.500	13.500				x				
22- Máy tính xách tay Lonovo	402-MTXT 05	Liên doanh	2011	2011	13.500	13.500				x				
23- Máy tính xách tay Lonovo	402-MTXT 05	Liên doanh	2011	2011	13.500	13.500				x				
24- Máy tính xách tay Toshiba Satellite	402-MTXT 06	Liên doanh	2012	2012	14.800	14.800				x				
25- Máy tính xách tay Dell	402-MTXT 07	Liên doanh	2016	2016	15.422	15.422				x				
26- Máy tính xách tay Dell	402-MTXT 07	Liên doanh	2016	2016	15.422	15.422				x				
27- Máy tính xách tay Dell	402-MTXT 07	Liên doanh	2016	2016	15.422	15.422				x				
28- Máy tính xách tay Dell	402-MTXT 07	Liên doanh	2016	2016	15.422	15.422				x				
29- Máy tính xách tay Dell	402-MTXT 07	Liên doanh	2016	2016	15.422	15.422				x				
30- Máy tính xách tay Dell	402-MTXT 07	Liên doanh	2016	2016	15.422	15.422				x				
31- Máy in Canon LBP 2000	403-Min01	Liên doanh	2007	2007	16.820	16.820				x				
32- Máy in Laser A3 HP	403-Min02	Liên doanh	2008	2008	26.930	26.930				x				

33- Máy chiếu H-PECH- 3010TB	404- MC01	Liên doanh	2010	2010	30.960	30.960				x				
34- Máy chiếu H-PECH- 3010TB	404- MC01	Liên doanh	2010	2010	30.960	30.960				x				
35- Máy chiếu OPTOMA EX612	404- MC02	Đài Loan	2010	2010	26.334	26.334				x				
36- Máy chiếu OPTOMA EX612	404- MC02	Đài Loan	2010	2010	26.334	26.334				x				
37- Máy chiếu OPTOMA EX612	404- MC02	Đài Loan	2010	2010	26.334	26.334				x				
38- Máy chiếu OPTOMA EX612	404- MC02	Đài Loan	2010	2010	26.334	26.334				x				
39- Máy chiếu OPTOMA EX612	404- MC02	Đài Loan	2010	2010	26.334	26.334				x				
40- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
41- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
42- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
43- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
44- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				

45- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
46- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
47- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
48- Máy chiếu lớp học	404- MC03	Liên doanh	2013	2013	11.000	11.000				x				
49- Máy photo sharp 5520	407-PT01	Liên doanh	2011	2011	40.000	40.000				x				
50 - Máy photo copy Ricoh	407-PT02	Liên doanh	2016	2016	73.733	73.733		18.433		x				
51 - Máy lọc nước	408-MLN 01	Liên doanh	2011	2011	40.000	40.000				x				
52 - Ti vi LG 42 LCD	410-TVD 01	Liên doanh	2011	2011	16.550	16.550				x				
53 - Loa ROLAND	413-AT- 01	Liên doanh	2008	2008	38.680	38.680				x				
54 - Bàn Mixer YAMAHA 1238 D	413-AT- 02	Liên doanh	2008	2008	22.120	22.120				x				
55 - Loa MN mennes 215	413-AT- 03	Liên doanh	2012	2012	23.870	23.870				x				
56 - Bộ dạy học và ngoại ngữ tích hợp Cassette	413- PLTA01	Liên doanh	2010	2010	69.900	69.900				x				

57 - Bộ điều khiển trung tâm của giáo viên	413-PLTA02	Liên doanh	2010	2010	39.000	39.000				x				
58- Kết sắt	420-KS	Việt	2013	2013	15.000	15.000				x				
59 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
60 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
61 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
62 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
63 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
64 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
65- Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
66 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
67 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
68 - Bàn thí nghiệm hóa	421-BG 05	Việt Nam	2016	2016	10.475	10.475		2.619		x				
69 - Bàn ghế phòng Phó	421-BG 02	Việt Nam	2009	2009	16.500	16.500				x				
70 - Bàn ghế tổ Văn phòng	421-BG 04	Việt Nam	2013	2013	20.000	20.000				x				
71 - Bàn ghế tổ Văn phòng	421-BG 04	Việt Nam	2013	2013	20.000	20.000				x				

72 - Bàn ghế tổ Văn phòng	421-BG 04	Việt Nam	2013	2013	20.000	20.000				x				
73 - Bàn ghế tổ Văn phòng	421-BG 04	Việt Nam	2013	2013	20.000	20.000				x				
74 - Tủ hốt	424-T07	Việt	2016	2016	24.441	24.441		6.110		x				
75- Tủ trưng bầy sa hình tổng thể về nhà trường	TTB	Việt Nam	2017	2017	47.300	47.300		17.738		x				
76 - Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
77- Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
78 - Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
79- Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
80 - Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
81 - Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
82 - Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
83 - Điều hòa	428 -ĐH 02	Liên doanh	2013	2013	10.000	10.000				x				
84 - Đệm cho môn thể dục	428 -G03	Việt Nam	2014	2014	12.500	12.500		0		x				
85 - Đệm cho môn thể dục	428 -G03	Việt Nam	2014	2014	12.500	12.500		0		x				
86 - Khung cầu môn bóng đá	428-KC 03	Việt Nam	2016	2016	23.652	23.652		5.913		x				

87 - Máy bắn tập	428-KC04	Việt Nam	2016	2016	31.700	31.700		7.925		x				
88- Thiết bị theo dõi đường ngắm RDS -07	428-KC05	Việt Nam	2016	2016	10.300	10.300		2.575		x				
89 - Thiết bị tạo tiếng súng và tiếng nổ	428-KC06	Việt Nam	2016	2016	11.800	11.800		2.950		x				
90 - Lưu điện phòng máy tính học sinh	428-LĐ01	Liên doanh	2011	2011	49.860	49.860				x				
91 - Lưu điện phòng máy tính học sinh	428-LĐ01	Liên doanh	2011	2011	49.860	49.860				x				
92 - Máy phát điện	601-MP01	Việt Nam	2008	2008	18.000	18.000				x				
93 - Máy phát điện 3 pha Huynhđai DHY 12 KSE	601-MP02	Liên doanh	2012	2012	239.500	239.500				x				
94 - Ô dù	428-OD01	Việt Nam	2017	2017	14.595	14.595		5.473		x				
95- Máy in siêu tốc	403-Min06	Nhật Bản	2017	2018	140.446	140.446		84.268		x				
96 - Điều hòa treo tường Nagakawa Nis - C1215-12000BTU	428-ĐH03	Việt Nam	2017	2018	14.050	14.050		7.025		x				

97- Điều hòa treo tường Nagakawa Nis - C1215-12000BTU	428-ĐH03	Việt Nam	2017	2018	14.050	14.050		7.025	x				
98 - Điều hòa treo tường Nagakawa Nis - C1215-12000BTU	428-ĐH03	Việt Nam	2017	2018	14.050	14.050		7.025	x				
99 - Loa thùng 800w - 1600wSTK	413-AT06	Hàn Quốc	2017	2018	33.806	33.806		6.761	x				
100 - Loa thùng 800w - 1600wSTK	413-AT06	Hàn Quốc	2017	2018	33.806	33.806		6.761	x				
101 - Tăng âm stereo2 X 1650WSTK	413-AT07	Hàn Quốc	2017	2018	36.464	36.464		7.293	x				
102 - Mixer 20 đường	413-AT08	Hàn Quốc	2017	2018	32.743	32.743		6.549	x				
103 - Micro vô tuyến cầm tay TTS	413-AT09	Đài Loan	2017	2018	17.148	17.148		3.430	x				
104 - Micro vô tuyến cái đầu TOA	413-AT10	Đài Loan	2017	2018	15.255	15.255		3.051	x				
105 - Micro vô tuyến cái đầu TOA	413-AT10	Đài Loan	2017	2018	15.255	15.255		3.051	x				

106 - Phần mềm trộn đề thi, chấm bài thi	413-CM01	Việt Nam	2017	2018	34.436	34.436		6.887	x				
107 - Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm dùng cho giáo viên	413-CM02	Malaysia	2017	2018	24.985	24.985		4.997	x				
108 - Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm dùng cho giáo viên	413-CM02	Malaysia	2017	2018	24.985	24.985		4.997	x				
109 - Máy tính xách tay	402-MTXT08	Singapore	2017	2018	17.567	17.567		3.513	x				
110- Máy tính xách tay	402-MTXT08	Singapore	2017	2018	17.567	17.567		3.513	x				
111- Điều hòa không khí (phòng máy)	428 -ĐH 04	Indonesia	2018	2019	13.642	13.642		8.526	x				
112- Điều hòa không khí (phòng máy)	428 -ĐH 04	Liên doanh	2018	2019	13.642	13.642		8.526	x				
113- Điều hòa không khí (phòng máy)	428 -ĐH 04	Liên doanh	2018	2019	13.642	13.642		8.526	x				
114- Điều hòa không khí (phòng máy)	428 -ĐH 04	Liên doanh	2018	2019	13.642	13.642		8.526	x				
115- Máy tính xách tay HP	402-MTXT 09	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074	x				

116- Máy tính xách tay HP	402-MTXT 09	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
117- Máy tính xách tay HP	402-MTXT 09	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
118- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
119- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
120- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
121- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
122- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
123- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
124- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
125- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
126- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				

127- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
128- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
129- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Trung Quốc	2018	2019	17.684	17.684		7.074		x				
130 - Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
131 - Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
132 - Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
133 - Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
134 - Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
135 - Bàn thí nghiệm Hóa - Sinh	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
136 - Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				

137 - Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
138 - Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
139 - Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
140 - Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
141 - Bàn thí nghiệm Lý - KTNC	421-BG 06	Việt Nam	2018	2019	10.608	10.608		6.630		x				
142 - Máy chấm trắc nghiệm	413-CM03	Nhật bản	2018	2019	39.213	39.213		15.685		x				
143 - Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm(Dùng cho GV)	413-CM04	Liên doanh	2018	2019	25.187	25.187		10.075		x				
144 - Thiết bị thực hành trả lời trắc nghiệm(Dùng cho GV)	413-CM04	Liên doanh	2018	2019	25.187	25.187		10.075		x				
145- Máy tính xách tay	402-MTXT 10	Liên doanh	2018	2019	17.590	17.590		7.036		x				
146- Máy tính xách tay	402-MTXT 10	Liên doanh	2018	2019	17.590	17.590		7.036		x				

147- Bộ đệm khí	428 -G04	Liên doanh	2018	2019	22.622	22.622		14.139		x				
148- Bộ đệm khí	428 -G04	Liên doanh	2018	2019	22.622	22.622		14.139		x				
149 - Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	428-ĐH03	Indonesia	2019	2020	11.460	11.460		7.163		x				
150 - Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	428-ĐH03	Indonesia	2019	2020	11.460	11.460		7.163		x				
151 - Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	428-ĐH03	Indonesia	2019	2020	11.460	11.460		7.163		x				
152 - Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	428-ĐH03	Indonesia	2019	2020	11.460	11.460		7.163		x				
153 - Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	428-ĐH03	Indonesia	2019	2020	11.460	11.460		7.163		x				

154 - Điều hòa không khí phòng chức năng NIS - C12R2T01	428-ĐH03	Indonesia	2019	2020	11.460	11.460		7.163		x				
155 - Máy tính xách tay	402-MTXT 07	Trung Quốc	2019	2020	17.122	17.122		10.273		x				
156 - Máy tính xách tay	402-MTXT 07	Trung Quốc	2019	2020	17.122	17.122		10.273		x				
157- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
158- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
159- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
160- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
161 Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
162- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
163- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				

164- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
165- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
166- Máy vi tính (Phòng tin học)	401-MVT	Việt Nam	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
167- Máy chiếu (Projector)	404-MC04	Thái Lan	2019	2020	15.211	15.211		9.127		x				
Tổng cộng:														

....., ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ

Cô Tô, ngày 15 tháng 02 năm 2023

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Hải Phòng

- Báo cáo kê khai lần đầu: ☐
- Báo cáo kê khai bổ sung: ☐